

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017
của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện
Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban chấp hành Trung ương**

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Văn bản số 2631/SNN-KHTH ngày 06/10/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ; với chức năng, nhiệm vụ được giao Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền và phổ biến Nghị quyết số 99/NĐ-CP và Nghị quyết số 11/NQ-TW

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chi cục Kiểm lâm đã tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai cho toàn lực lượng kiểm lâm về vai trò, vị trí, tầm quan trọng việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng thành công và vận hành đồng bộ, thông suốt nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, công chức, lao động hợp đồng trong đơn vị đối với mục tiêu, quan điểm, chủ trương, giải pháp của Đảng và Nhà nước về tiếp tục thực hiện và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

2. Kết quả đạt được thực hiện Nghị quyết số 99/NĐ-CP trong lĩnh vực lâm nghiệp

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lâm nghiệp: Nhằm đảm bảo thường xuyên việc áp dụng Luật Lâm nghiệp và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật được đi vào cuộc sống, Chi cục Kiểm lâm đã chủ động đẩy mạnh công tác triển khai một cách sâu rộng, kịp thời đến các cấp ủy, chính quyền, địa phương các cấp, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; phương thức tổ chức tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, phóng sự, các bài đưa tin trong đó đẩy mạnh tuyên truyền các nội dung liên quan đến Luật lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Chi cục Kiểm lâm cũng đã chỉ đạo các hạt kiểm lâm, kiểm lâm phụ trách địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

trong lĩnh vực lâm nghiệp; kết quả trong 9 tháng đầu năm 2021 thông qua Đài Truyền thanh cấp xã đã tuyên truyền 1.820 lượt, tuyên truyền lưu động 04 đợt; phối hợp với các ban, mặt trận, hội đoàn thể ở địa phương và các chủ rừng tuyên truyền trực tiếp thông qua các cuộc họp thôn, làng đã tổ chức tổng cộng 177 đợt, với 12.574 lượt người tham dự.

b) Công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp: Tăng cường công tác kiểm soát nguồn gốc giống của cây giống lâm nghiệp, kiểm soát chất lượng cây giống thông qua việc kiểm tra công tác sản xuất kinh doanh cây giống trên địa bàn tỉnh; triển khai phổ biến nội dung theo quy định tại Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số 30/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống; quản lý vật liệu giống cây trồng lâm nghiệp chính đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm cũng đã ban hành văn bản đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn hạt kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng về việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng giống cây trồng, chỉ đạo tăng cường công tác quản lý giống cây trồng lâm nghiệp và thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2021, cụ thể: Văn bản số 381/CCKL-QBPTR ngày 18/3/2021, văn bản số 560/CCKL-QBPTR ngày 04/5/2021. Trong 9 tháng đầu năm công nhận nguồn giống cho 43 đơn vị với tổng diện tích 13,489 ha, nâng số đơn vị đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp chính hiện nay lên 163 đơn vị tổng diện tích 55,389 ha, gồm có: 03 doanh nghiệp nhà nước, 28 doanh nghiệp tư nhân, 06 đơn vị sự nghiệp (Các ban quản lý rừng phòng hộ, Trung tâm) và 126 cơ sở, hộ gia đình sản xuất kinh doanh; cây giống các loại đáp ứng đủ nhu cầu giống cây lâm nghiệp phục vụ trồng rừng; có 03 đơn vị đầu tư phòng nuôi cây mô với tổng quy mô 1.500 m².

Thực hiện công tác ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp, trên địa bàn tỉnh có 03 đơn vị đang ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất cây nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp, công suất sản xuất 32 triệu cây giống/năm, bao gồm: 01 đơn vị nhà nước là Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn và 02 đơn vị tư nhân là Công ty TNHH Vũ Hà và Doanh nghiệp Tư nhân dịch vụ cây trồng Nguyên Hạnh.

c) Nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng sản xuất: Thực hiện thâm canh rừng trồng sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị rừng trồng. Chú trọng công tác phát triển rừng trồng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng bền vững: Thực hiện Đề án phát triển cây gỗ lớn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến 2035 đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 19/7/2018. Trên địa bàn tỉnh hiện có 03 công ty TNHH Lâm nghiệp (Sông Kôn, Hà Thanh, Quy Nhơn) thực hiện đầu tư trồng rừng gỗ lớn và chuyên hóa rừng trồng kinh doanh gỗ lớn theo Đề án trồng rừng gỗ lớn đã được UBND tỉnh phê duyệt. Đến năm 2020 toàn tỉnh đã trồng được 3.059,4 ha; tuy nhiên, năm 2020 xảy ra dịch bệnh và gió bão đã làm thiệt hại trên 30% đối với diện tích 658,8 ha rừng trồng năm 2015, 2016 ở huyện Hoài Ân của Công ty

TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn (*diện tích này đã được UBND tỉnh cho khai thác trong giai đoạn từ năm 2021-2024 để đầu tư trồng lại rừng trồng gỗ lớn*). Vì vậy, tổng diện tích rừng trồng gỗ lớn hiện có là 2.400,6 ha. Loài cây trồng rừng gỗ lớn gồm cây keo lai và cây keo lá tràm (*chủ yếu là cây keo lai*). Diện tích rừng trồng gỗ lớn của 2 Công ty TNHH lâm nghiệp Quy Nhơn và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh nhìn chung phát triển tốt; năng suất rừng trồng gỗ lớn tăng trưởng bình quân trên 25m³/ha/năm; dự kiến trữ lượng bình quân 1ha rừng gỗ lớn 10 năm tuổi khoảng từ 200-250m³. Đến nay trên địa bàn tỉnh có 16.726,88 ha rừng được cấp chứng chỉ FSC; trong đó diện tích rừng trồng của Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn 9.762,61 ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn: 4.183,67ha; Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh: 2.780,6ha. Hiện nay, một số chủ rừng là tổ chức và một số doanh nghiệp chế biến gỗ đang phối hợp với các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân lập thủ tục cấp chứng chỉ rừng FSC đối với diện tích rừng trồng.

d) Kinh phí thực hiện quản lý bảo vệ rừng các chủ rừng: Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2021, ngân sách Trung ương phân bổ cho địa phương với kinh phí 11.600 triệu đồng. UBND tỉnh ban hành quyết định (Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/6/2021) phân bổ kinh phí sự nghiệp 6.600 triệu đồng cho công tác khoán bảo vệ rừng, khoán khoanh nuôi tái sinh rừng với của các Ban Quản lý rừng phòng hộ, môi trường cảnh quan trên địa bàn tỉnh với diện tích 57.966.850 ha; Trong đó Khoán rừng bảo vệ rừng diện tích 57.789,05 ha, khoán khoanh nuôi tái sinh rừng diện tích 177,8 ha; Kinh phí đầu tư phát triển 5.000 triệu đồng cho công tác Trồng mới rừng phòng hộ, đặc dụng diện tích 46,5 ha, Chăm sóc rừng phòng hộ, đặc dụng diện tích 233,05 ha, duy tu đường ranh cản lửa 17,0km và xây dựng 01 trạm quản lý bảo vệ rừng.

e) Về thu hút vốn đầu tư nước ngoài đầu tư: Trong giai đoạn từ năm 2014 đến nay trên địa bàn tỉnh Bình Định đã và đang thực hiện 02 dự án đầu tư nước ngoài: Dự án trồng rừng sản xuất 100% vốn của Nhật Bản (vốn FDI), Công ty TNHH Trồng rừng Quy Nhơn do các doanh nghiệp Nhật Bản đã đầu tư nguồn vốn FDI để trồng rừng nguyên liệu giấy tại tỉnh Bình Định, đến nay diện tích trồng rừng là 9.762,61 ha; Bình quân hàng năm công ty thực hiện khai thác và trồng lại khoảng 1.000 ha. Dự án Phục hồi và quản lý rừng bền vững rừng phòng hộ (Dự án JICA2) sử dụng vốn vay của Chính phủ Nhật Bản để trồng rừng phòng hộ và khoanh nuôi tái sinh, bảo vệ rừng tự nhiên với nguồn vốn huy động là 188.788 triệu đồng; trong đó: Vốn vay ODA: 161.888 triệu đồng; vốn đối ứng: 26.900 triệu đồng. Từ năm 2012 đến nay dự án đã trồng được 1.835 ha rừng trồng phòng hộ; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh 3.452 ha và khoán bảo vệ rừng phòng hộ 2.686 ha.

3. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ đã mang lại nhiều kết quả đáng khích lệ, diện tích tự nhiên được bảo vệ tốt, chất lượng rừng ngày càng tăng, thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng của Chính phủ. Chất lượng rừng trồng ngày càng được nâng lên; diện tích rừng trồng sản xuất

được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững trên địa bàn tỉnh 16.726,87 ha; trong đó diện tích rừng trồng gỗ lớn là 2.477,2 ha, đã góp phần vào giá trị tăng trưởng của ngành. Phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người làm nghề rừng, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số ở các huyện miền núi, góp phần xóa đói giảm nghèo. Đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững.

b) Hạn chế

- Nhu cầu vốn các công ty, doanh nghiệp, hộ gia đình hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp còn gặp khó khăn thiếu vốn, đặt biệt đầu tư kinh phí trồng rừng kinh doanh cây gỗ lớn vì kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, rủi ro nhiều như: gãy đổ do bão, cháy rừng gây ra...lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường rất cao.

- Nguồn vốn ngân sách Nhà nước còn thấp so với yêu cầu nhiệm vụ đề ra, chưa quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng lâm nghiệp đúng mức.

- Chính sách bảo hiểm rừng trồng sản xuất gỗ lớn để khuyến khích người trồng rừng yên tâm đầu tư trồng sản xuất gỗ lớn còn nhiều bất cập .

4. Kiến nghị

- Kinh phí công tác quản lý và bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các Công ty TNHH Lâm nghiệp quan tâm bố trí, kịp thời.

- Ban hành chính sách hỗ trợ vốn vay với lãi suất ưu đãi cho công tác trồng rừng sản xuất, nhất là đầu tư cho công tác trồng rừng sản xuất gỗ lớn.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, thực hiện tốt chính sách ưu đãi đầu tư, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư.

Chi cục Kiểm lâm kính báo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, QBPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Lê Đức Sáu